

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK HÀ
TỈNH KON TUM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2017/HSST

Ngày: 28/7/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK HÀ - TỈNH KON TUM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Ngô Văn Minh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1./ Ông Nguyễn Đình Lê

2./ Ông Trần Phước Tuấn

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà:* Ông Vũ Đức Huynh – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà tham gia phiên toà:* Bà Đỗ Thị Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 28/7/2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum (số 01 Ngô Đăng, tổ dân phố 2A, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 29/2017/HSST ngày 21/6/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H Sinh ngày 29/6/1969 Tại: tỉnh Kon Tum.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Số 35 (số mới 75) Nguyễn Sinh S, tổ 10, phường Quang T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum.

Nghề nghiệp: Thợ sắt; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn N, sinh năm 1938 và bà Hoàng Thị D, sinh năm 1936. Bị cáo là con thứ 05 trong gia đình có 06 anh chị em. Vợ là Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1979 (đã ly hôn năm 2015). Bị cáo có hai con sinh năm 1999 và sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự : Không.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại đến nay có mặt tại phiên toà.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- **Người bị hại:**

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hà M, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hà M, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Văn L: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn 2, xã Hà M, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Ngô Thị H, sinh năm 1940.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Hà M, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ngô Thị H: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn 2, xã Hà M, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Thôn Quyết T, xã Hà M, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (có đơn xin xét xử vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 25/4/2017, Nguyễn Đình Hậu (sinh ngày 26/9/1969); Trú tại: Số 35 (số mới 75) Nguyễn Sinh S phường Quang T, thành phố Kon T tỉnh Kon Tum) đi cùng em họ tên Phú từ thành phố Kon T lên nhà của chị Võ Thị Thu N (sinh năm 1977) thuộc tổ dân phố 11, thị trấn Đăk H, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum để ăn đám giỗ, khi đi Phú chở H bằng xe mô tô của P. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H bảo P chở về nhưng P không chịu về mà ở lại chơi tiếp nên H nhờ con trai chị N là anh Võ Minh N chở mình ra điểm đón xe buýt trước tiệm điện thoại Nguyên T thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Đăk H rồi N quay trở về nhà. Trong lúc đứng chờ xe buýt, H nhìn thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82K6 – 6416 của chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1974; trú tại: Thôn 2, xã Hà M, huyện Đăk H, tỉnh Kon Tum) dừng trước tiệm điện thoại nên ngồi lên xe cho đỡ mỏi chân. Trong lúc ngồi trên xe, H lấy chìa khóa mang theo trong người (chìa khóa của hãng Việt

Nhật, màu trắng, dài khoảng 4 cm) mở thử ổ khóa thì thấy mở được (do ổ khóa xe bị hỏng) nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô này làm phương tiện đi về nhà; H dắt xe ra, đề nổ máy và điều khiển xe về hướng thành phố Kon T. Trên đường đi, H có dừng xe lại mở cốp xe và phát hiện bên trong có nhiều giấy tờ, một số giấy tờ H để lại trong cốp xe, số còn lại H kẹp vào yếm xe rồi tiếp tục điều khiển xe về nhà cất giấu. Dọc đường đi chìa khóa và một số giấy tờ kẹp ở yếm xe bị rơi mất.

Ngày 25/4/2017, chị Nguyễn Thị H làm đơn trình báo gửi Công an huyện Đắk H về việc mất xe.

Ngày 02/5/2017, Nguyễn Đình H đến Công an cảnh sát điều tra huyện Đắk Hà đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-ĐGTS ngày 04/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đắk Hà kết luận tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là: **5.200.000 đ** (*Năm triệu hai trăm ngàn đồng*).

Cơ quan Công an đã tạm giữ các đồ vật, tài liệu, phương tiện gồm:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 82K-6416, hiệu YAMAHA, loại xe JUPITER, màu đỏ xám bạc, số máy 2S01-004448, số khung: 5Y004448.
- 01 một giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn L.
- 01 giấy bảo hiểm xe mô tô 0045864 mang tên Nguyễn Văn L.
- 01 chứng minh nhân dân số 233178815 mang tên Nguyễn Thị H.
- 01 một giấy phép lái xe số A666933 mang tên Nguyễn Thị H.
- 01 một giấy chứng minh nhân dân số 233110590 mang tên Nguyễn Thị M.
- 01 một giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị B.

Ngoài ra, còn một số giấy tờ khác bao gồm: 02 sổ Hộ khẩu đứng tên Nguyễn Thị M và Ngô Thị H – mẹ của chị H), 02 thẻ ATM đứng tên Nguyễn Thị H, 01 giấy khai sinh, 01 vé xe khách do Nguyễn Đình H kẹp ở yếm xe và bị rơi dọc đường nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với chiếc chìa khóa H đã sử dụng để mở ổ khóa xe, trong quá trình H điều khiển xe về thành phố Kon T chiếc chìa khóa đã bị rơi dọc đường nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Quá trình điều tra đã xác định: Chiếc xe mô tô BKS 82K6-6416 là của gia đình chị H mua vào năm 2006, do chồng chị H là anh Nguyễn Văn L đứng tên, anh L đã có giấy ủy quyền cho chị H thay mặt mình tham gia quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn L và giấy bảo hiểm xe mô tô số 0045864 mang tên Nguyễn Văn L thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn L; giấy chứng minh nhân dân số 233178815 mang tên Nguyễn Thị H và giấy phép lái xe số AA666933 mang tên Nguyễn Thị H thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị H.

Giấy chứng minh nhân dân số 233110590 mang tên Nguyễn Thị M thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị M (sinh năm 1976l; trú tại: Thôn Quyết T, xã Hà M, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum). Vào ngày 24/4/2017 chị M có gửi cho chị H chứng minh nhân dân và sổ hộ khẩu do mình đứng tên để chị H làm bảo hiểm nhân thọ giúp, chị H đã bỏ các giấy tờ trên vào cốp xe 82K6-6416 và bị mất.

Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị B thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị B (sinh năm 1971; trú tại: Tổ dân phố 1, thị trấn Đắk H, huyện Đắk H, tỉnh Kon Tum). Vào ngày 20/4/2017 chị B cùng chị H đi Gia Lai, chị B có gửi Giấy phép lái xe vào cốp xe của chị H.

Ngày 11/5/2017, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu tiếp tục quản lý và sử dụng.

Đối với sổ hộ khẩu mang tên Ngô Thị H bị mất không thu hồi được, bà H đã có giấy ủy quyền cho chị H thay mặt mình tham gia quá trình điều tra, truy tố, xét xử.

Về trách nhiệm dân sự: Vào ngày 09/5/2017, Nguyễn Đình H đã đền bù cho chị H số tiền 2.000.000 đ (*hai triệu đồng*) để chị H và chị M làm lại sổ giấy tờ đã mất, chị H và chị M không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng 26/CT-VKS ngày 20/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138 điểm b, g; h; p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo mức án từ 06 - 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng về tội trộm cắp tài sản.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở để khẳng định:

Vào khoảng ngày 25/4/2017, trong khi đang chờ xe buýt tại tiệm điện thoại Nguyễn T thuộc tổ dân phố 1, thị trấn Đắk H, huyện Đắk H thì Nguyễn Đình H thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 82K6 -6416 của chị Nguyễn Thị H đang dừng trước tiệm điện thoại, H ngồi lên xe, dùng chìa khóa nhà mang theo trong người mở thử ổ khóa xe thì thấy mở được nên đã trộm cắp chiếc xe mô tô trên và điều

khuyến về nhà cất giấu. Giá trị chiếc xe mà Hậu trộm cắp được định giá là **5.200.00 đ** (*Năm triệu hai trăm ngàn đồng*).

Với hành vi trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

Xét thấy, hành vi của bị cáo Nguyễn Đình H là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú và thành khẩn khai báo toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; ngoài ra bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 2.000.000 đ; bố của bị cáo công tác tại hội chữ thập đỏ nhiều năm được tặng nhiều huân chương, giấy khen. Người bị hại chị Nguyễn Thị H cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, g, h, p khoản 1; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX xét thấy, bị cáo Nguyễn Đình H có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được hưởng án treo được quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự cũng đảm bảo giáo dục bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Nhà nước mà sống có ý thức hơn và biết tôn trọng pháp luật để trở thành người có ích cho xã hội.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 82K-6416, hiệu YAMAHA, loại xe JUPITER, màu đỏ xám bạc, số máy 2S01-004448, số khung: 5Y004448; 01 một giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Văn L; 01 giấy bảo hiểm xe mô tô 0045864 mang tên Nguyễn Văn L; 01 chứng minh nhân dân số 233178815 mang tên Nguyễn Thị Hồng; 01 một giấy phép lái xe số A666933 mang tên Nguyễn Thị H; 01 một giấy chứng minh nhân dân số 233110590 mang tên Nguyễn Thị M; 01 một giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thị B. Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp, đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đình H đã đền bù cho người bị hại chị Nguyễn Thị H số tiền **2.000.000 đ** (*hai triệu đồng*) để chị Nguyễn Thị H và chị Nguyễn Thị M làm lại số giấy tờ đã mất. Tại phiên tòa, người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Đình H** đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Điểm b, g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H **06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 (*mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 28/7/2017).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Quang T, thành phố Kon T, tỉnh Kon Tum giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án và danh mục kèm theo. Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải nộp **200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng)** án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/7/2017), bị cáo có quyền kháng cáo bản án này gửi lên Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Hà;
- Công an huyện Đắk Hà;
- CCTHA dân sự huyện Đắk Hà;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

- Lưu hồ sơ.

Ngô Văn Minh